

Số: /BC-GTĐT

Hải Phòng, ngày 04 tháng 6 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020 VÀ
TRIỂN KHAI PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 30 tháng 6 năm 2021**

I. NHỮNG YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Thuận lợi:

- Công ty được sự quan tâm chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, Tổng Cục Đường bộ; Cục đường thủy nội địa Việt Nam và sự giúp đỡ có hiệu quả của các cấp, các ngành, của Đảng ủy Khối doanh nghiệp và sự chỉ đạo trực tiếp của Sở Giao thông vận tải, góp phần tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Công ty có bề dày truyền thống trên 48 năm xây dựng và phát triển. Tập thể Lãnh đạo Đảng - Chính quyền, các tổ chức đoàn thể đến CBCNV luôn đoàn kết thống nhất một lòng, mỗi CBCNV, mỗi đơn vị trong công ty luôn nỗ lực, chủ động và sáng tạo, tâm huyết trong công việc.

2. Khó khăn:

- Công ty được thành phố, Sở giao thông vận tải Hải Phòng đặt hàng công tác quản lý, tổ chức đảm bảo giao thông bến phà Gót trên đường xuyên đảo Hải Phòng - Cát Bà là khu vực cửa biển, điều kiện khí tượng thủy văn phức tạp, thường xuyên xảy ra giông gió bất thường, luồng phà chạy tắt ngang qua luồng tàu biển, tần suất tàu biển qua lại bến phà tăng lớn hàng năm, khu vực có nhiều phương tiện hoạt động như tàu khách ngủ đêm, tàu khách cao tốc, các phương tiện thủy nội địa qua lại, nguy cơ xảy ra sự cố mất an toàn cao. Số lượng phương tiện phục vụ cho công tác đảm bảo giao thông tại bến phà Gót thiếu trầm trọng, các phương tiện phục vụ đảm bảo giao thông đã hoạt động trên 18 năm, nay đã xuống cấp nhưng luôn hoạt động trong tình trạng quá tải vào các ngày lễ hội, mùa hè. Năm 2020 năm thứ 5 thành phố thực hiện quy chế đấu thầu, đặt hàng đối với sản phẩm dịch vụ công, tuy nhiên quá trình áp dụng còn nhiều bất cập, hợp đồng đặt hàng đảm bảo giao thông bến phà Gót quý IV năm 2020 công ty mới ký được hợp đồng, quá trình triển khai thực hiện hợp đồng gặp rất nhiều khó khăn. Đặc biệt tình hình dịch COVID-19 trên toàn thế giới, trên lãnh thổ Việt Nam, trong đó có thành phố Hải Phòng diễn biến ngày càng khó lường, tác động trực tiếp đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Các tuyến sông Công ty quản lý bảo trì đảm bảo an toàn giao thông ĐTNĐ phần lớn không có phương tiện qua lại, không chịu ảnh hưởng của thủy triều, phao tiêu báo hiệu được bố trí ít, một số tuyến sông thành phố hạ cấp sông, khi chuyển sang cơ chế đặt hàng, đấu thầu ảnh hưởng đến doanh thu của Công ty.

- Lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty là dịch vụ điều tiết đảm bảo giao thông đường thủy nhưng hiện nay số lượng các doanh nghiệp hoạt động trong cùng lĩnh vực ngành nghề này ngày một gia tăng nên cơ hội tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn do phải cạnh tranh với nhiều đối tác.

- Địa bàn kinh doanh rộng, rải rác, công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của các đơn vị thiếu tập trung, chi phí quản lý tăng cao.

Được sự chỉ đạo sát sao của ban Tổng Giám đốc, với sự thống nhất, quyết tâm cao của tập thể cán bộ, công nhân viên của Công ty, năm 2020 đã hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao.

Ban Tổng giám đốc xin báo cáo một số kết quả đạt được trong năm 2020 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ của năm 2021 như sau:

II . KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2020

Những chỉ tiêu kinh tế đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt - Chi nhánh Hải Phòng.

1. Những chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	Đ/vị tính	Kế hoạch Năm 2020	Thực hiện Năm 2020	Tỷ lệ (%)
I	Doanh thu	<i>Tr.đồng</i>	68.000	69.592	102
II	Lợi nhuận trước thuế	<i>Tr.đồng</i>	2.100	3.605	171,7
III	Thuế thu nhập doanh nghiệp	<i>Tr.đồng</i>	420	520	123,8
IV	Lợi nhuận sau thuế	<i>Tr.đồng</i>	1.680	3.085	183,6
V	Lương bình quân(người/tháng)	<i>Tr.đồng</i>	6,8	8,6	126,5
VI	Vốn điều lệ	<i>Tr.đồng</i>	36.000	36.000	
VII	Tỷ lệ trả cổ tức	<i>% MG</i>	3,5	5,0	142,8

2. Công tác đầu tư:

- Sửa chữa định kỳ, trên đà, bất thường 07 phương tiện trong đó 05 phà P60, 02 phà mini với tổng mức đầu tư: 6.536.201.399 đồng

3. Công tác mở rộng thị trường kinh doanh:

- Công ty đã và đang triển khai các công trình thuộc dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) như dự án đường ven biển Hải Phòng - Thái Bình, dự án đầu tư xây dựng cầu Quang Thanh, cầu Dinh thành phố Hải Phòng

4. Công tác sản xuất kinh doanh:

4.1 Lĩnh vực dịch vụ công

4.1.1 Công tác đảm bảo giao thông bến phà Gót:

- Năm 2020 Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đảm bảo an toàn giao thông tuyệt đối, bến phà đã phục vụ sự đi lại của hành khách và phương tiện trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán; lễ hội Làng Cá Huyện đảo Cát Bà 01/4/2020; dịp nghỉ Lễ 30/4-1/5; Lễ hội Hoa phượng đỏ lần thứ VII năm 2020, Quốc khánh 2/9,... qua phà thuận lợi đảm bảo giao thông thông suốt an toàn, không có tai nạn nào xảy ra.

- Thường xuyên tuyên truyền giáo dục cho CBCNV nêu cao tinh thần trách nhiệm và thái độ phục vụ, tăng cường việc kiểm tra, giám sát chặt chẽ các nguồn thu giá dịch vụ qua phà, chống và loại trừ các biểu hiện tiêu cực trong việc thu giá dịch vụ, để tận thu cao, Công ty đã lắp đặt Camera tại hai đầu bến nhằm giám sát toàn bộ hoạt động đảm bảo giao thông, thu giá tại bến phà. Phối hợp chặt chẽ với các lực lượng: Bộ đội biên phòng, Cảnh sát giao thông đường thủy; Cảng vụ hàng hải; Cảng vụ đường thủy nội địa; Chính quyền địa phương sở tại, giữ vững trật tự an ninh trên địa bàn.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 29/7/2013 của Thủ tướng chính phủ về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong công tác quản lý, bến phà thực hiện tốt tiết kiệm chi phí trong công tác quản lý đảm bảo giao thông đặc biệt là tiết kiệm nhiên liệu bằng việc bố trí chạy phà hợp lý đảm bảo giao thông an toàn tuyệt đối.

- Công tác phòng chống lụt bão & tìm kiếm cứu nạn và phòng chống cháy nổ: Xây dựng kế hoạch và triển khai phương án phòng chống bão lũ, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống cháy nổ ở tất cả các ca, kíp. Tổ chức cho CBCNV bến Gót tham gia học huấn luyện, cấp chứng chỉ công tác phòng chống cháy nổ.

- Kết quả thực hiện năm 2020: Bến phà Gót đảm bảo giao thông vượt sông an toàn với 31.392 chuyến phà, vận chuyển 135.724 ô tô các loại và 982.357 hành khách qua phà, không để xảy ra tai nạn; Ùn tắc giao thông tại hai đầu bến phà đã được hạn chế ở mức thấp nhất..

4.1.2 Công tác quản lý bảo trì hệ thống đường thủy nội địa:

- Công ty trúng thầu công tác quản lý, bảo trì thường xuyên 16 tuyến đường thủy nội địa địa phương trên địa bàn thành phố Hải Phòng với 191,2 km và 01 tuyến đường thủy nội địa quốc gia Cát Bà với chiều dài 17km. Công ty đã thực hiện tốt việc bảo dưỡng thường xuyên hệ thống báo hiệu đường thủy nội địa trên các tuyến do Công ty quản lý. Năm 2020 đã thực hiện bảo trì 243 báo hiệu trên bờ, 33 báo hiệu dưới nước và 1.043 mốc chỉ giới hành lang ATGT trên các tuyến sông địa phương và 19 báo hiệu trên tuyến ĐTNĐ quốc gia.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra tuyến luồng phát hiện những thay đổi luồng tuyến, chướng ngại vật để có kế hoạch thanh thải, dịch chuyển báo hiệu phục vụ tốt cho hoạt động của các phương tiện thủy qua lại không để xảy ra một tai nạn nào.

- Công ty đã tổ chức Hội nghị phổ biến, tuyên truyền cho CNV các Trạm quản lý đường thủy thực hiện tốt các quy định của Pháp luật về giao thông đường thủy nội địa như : Luật sửa đổi một số điều của Luật Giao thông đường thủy nội địa và các văn bản có liên quan đến an toàn giao thông đường thủy nội địa.

- Các Trạm quản lý đường thủy nội địa kết hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, thanh tra giao thông tuyên truyền phổ biến luật Giao thông đường thủy nội địa cho các chủ công trình, chủ phương tiện qua lại trên các tuyến sông, kênh do Công ty quản lý đảm bảo giao thông thông suốt an toàn.

- Công ty thường xuyên tham gia cùng Chi Cục Đường thủy nội địa phía Bắc, Cảng vụ ĐTNĐ, thanh tra Sở Giao thông vận tải, Đội Thanh tra GTĐT nội địa số 3, công an đường thủy kiểm tra công tác đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường thủy nội địa trên địa bàn thành phố nhằm hạn chế vi phạm luật, kiểm chế tai nạn giao thông đường thủy nội địa đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm đàu đổ không đúng qui định trên luồng tuyến, kiến nghị giải tỏa các điểm lấn chiếm hành lang ATGT đường thủy. Kết quả cho thấy việc tuyên truyền, phổ biến Luật Giao thông đường thủy nội địa cho các chủ công trình, chủ phương tiện qua lại trên các tuyến sông, kênh do Công ty quản lý có chuyển biến tích cực trong nhận thức và từng bước nâng cao ý thức chấp hành của người

tham gia giao thông, trật tự an ninh trên địa bàn được giữ vững, hạn chế được tai nạn giao thông và các hiện tượng xây dựng, coi nới lấn chiếm luồng tuyến.

- Năm 2020 trên các tuyến sông ĐTNĐ thuộc địa bàn Công ty quản lý bảo trì không để xảy ra một tai nạn nào, cụ thể đã đảm bảo an toàn giao thông cho 77.492 lượt phương tiện vận tải hành khách và hàng hóa qua lại các tuyến sông địa phương và trung ương được giao quản lý bảo trì.

5. Lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ truyền thông:

Công ty đã tập trung mở rộng sản xuất kinh doanh, tạo việc làm, thu nhập của người lao động từng bước được cải thiện. Năm 2020 thực hiện các công trình sau:

- Đảm bảo giao thông đường thủy phục vụ thi công cầu qua sông Văn Úc.
- Đảm bảo giao thông đường thủy phục vụ thi công cầu Quang Thanh
- Đảm bảo giao thông đường thủy phục vụ thi công cầu Dinh

6. Những tồn tại:

- Sự chỉ đạo, điều hành của một số cán bộ quản lý ở đơn vị cơ sở còn bộc lộ những hạn chế nhất định trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, chưa phát huy được tính chủ động trong điều hành, và chỉ đạo sản xuất dẫn tới hiệu quả còn thấp.

- Vai trò tham mưu một số phòng nghiệp vụ chưa nhạy bén, chưa sâu sát, số ít cán bộ quản lý năng lực hạn chế, từ đó công việc được phân công đảm nhận hoàn thành thấp, chất lượng chưa cao, sự phối kết hợp giữa các phòng ban nghiệp vụ chưa thực sự nhịp nhàng.

- Điều hành hoạt động bến phà Gót đôi khi còn chưa linh hoạt, còn lúng túng đặc biệt vào những ngày mật độ phương tiện và hành khách qua phà tăng đột biến. Trình độ tay nghề của đội ngũ thuyền Trưởng, máy Trưởng số ít còn hạn chế. Thời gian hành trình chạy phà đôi lúc còn chậm chưa đảm bảo tốc độ chạy phà.

- Một số Trạm quản lý đường sông trong quá trình quản lý đôi lúc công tác kiểm tra còn lơ là, kết quả kiểm tra còn chung chung chưa cụ thể.

III – KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

3.1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	36.000	36.000
2	Doanh thu	Tr.đ	69.592	48.000
3	Chi phí	Tr.đ	65.987	46.313
4	Tổng số lao động	Người	297	287
5	Tổng quỹ lương	Tr.đ	30.650	26.863
6	Lương bình quân mỗi người/tháng	Tr.đ	8,6	7,8
7	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	3.605	1.687
8	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	3.085	1.350
9	Phân phối lợi nhuận			
	- Lợi nhuận trả cổ tức cho cổ đông	Tr.đ	1.800	1.080
	+ Quỹ đầu tư phát triển	Tr.đ	154	67,5
	+ Quỹ khen thưởng phúc lợi	Tr.đ	1.131	202,5
10	Tỷ suất LNTT/doanh thu	%	5,18	3,5

11	Tỷ suất LNTT/vốn điều lệ	%	10	4,68
12	Tỷ suất LNST/vốn điều lệ	%	8,57	3,75
13	Tỷ lệ trả cổ tức	%	5,0	3,0

3.2. Kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất:

3.21. Đầu tư cơ sở hạ tầng, Phương tiện đường bộ

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2021
1	Sửa chữa nhà văn phòng trụ sở Công ty	350
2	Mua mới ô tô 5-7 chỗ ngồi	950
	Tổng cộng	1.300

3.22. Kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng phương tiện.

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Năm 2021
1	Sửa chữa bất thường phà HP 2733	950
2	Sửa chữa bất thường phà HP 2324	350
3	Sửa chữa trên đà phà HP 1124	800
	Tổng cộng	2.100

3.3. Các giải pháp thực hiện:

- Để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế đã đề ra, ban lãnh đạo Công ty đưa ra các giải pháp thực hiện sau:

3.3.1 Giải pháp về kinh doanh:

- Phát huy tối đa lợi thế sẵn có về quản lý, duy tu, bảo dưỡng hệ thống đường thủy nội địa. vận hành, khai thác bến phà đạt hiệu quả cao Khai thác mở rộng thị trường kinh doanh: Liên doanh liên kết với đối tác, đơn vị bạn để đầu tư mở rộng sản xuất, phát triển các ngành nghề mới.

- Mở rộng các ngành nghề kinh doanh dịch vụ thương mại nhằm khai thác triệt để các tài sản về đất đai, nhà trạm ... để đa dạng các sản phẩm và các loại hình dịch vụ tạo thêm việc làm cho người lao động.

- Sản phẩm dịch vụ công (Đảm bảo giao thông tại bến phà Gót; Quản lý bảo trì ĐTNĐ tuyến sông địa phương; Quản lý bảo trì ĐTNĐ tuyến sông TW) được chú trọng và quan tâm hàng đầu. Đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm xuyên suốt quá trình hoạt động của Công ty, luôn chuẩn bị đủ hồ sơ tham gia đấu thầu nhanh nhất, đảm bảo đủ điều kiện, tiêu chí để thắng thầu và hoàn thành tốt trong mọi điều kiện.

- Tiếp tục triển khai hoàn thiện các công trình đã trúng thầu, cụ thể như sau:

* Các Hợp đồng đang thực hiện (Đơn vị tính: Triệu đồng):

Stt	Tên công trình	Khởi công	Hoàn thành	Giá trị hợp đồng	Chủ đầu tư
1	Quản lý bảo trì đường thủy nội địa các tuyến sông địa phương	01/1/2021	31/12/2021	8.341	Sở giao thông vận tải HP
2	Quản lý bảo trì đường thủy nội địa (tuyến ven đảo Cát Bà	01/1/2021	31/12/2021	1.699	Sở giao thông vận

Stt	Tên công trình	Khởi công	Hoàn thành	Giá trị hợp đồng	Chủ đầu tư
	Trung ương ủy thác)				tải HP
3	Trông coi bảo vệ cầu phao Hóa	01/1/2021	31/12/2021	700	Sở giao thông vận tải HP
4	Dịch vụ chạy phà tại bến Gót - Cái Viêng	01/1/2021	31/12/2021	45.162	Sở giao thông vận tải HP
5	Đảm bảo giao thông đường thủy phục vụ thi công cầu Dinh	07/2020	06/2021	2.017	Công ty CP Quản lý Đường sông số 8
7	Đảm bảo giao thông đường thủy phục vụ thi công Quang Thanh	06/2020	08/2021	6.300	Công ty cổ phần Tập Đoàn Đầu Tư-XD HJC

3.3.2 Giải pháp về vốn:

- Xây dựng kế hoạch tài chính hàng năm phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh, huy động vốn, vay vốn từ tổ chức tín dụng phục vụ sản xuất kinh doanh và các dự án đầu tư.
- Sử dụng linh hoạt các loại nguồn vốn, mức độ đầu tư cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp mang lại hiệu quả thiết thực.
- Thực hiện công tác tài chính công khai, minh bạch và rõ ràng, gắn kết nội bộ, đoàn kết thống nhất cùng chung trách nhiệm và quyền lợi trong toàn Công ty.
- Theo dõi chặt chẽ các khoản phải thu, có biện pháp cụ thể trong công tác quyết toán và thu hồi công nợ, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
- Chỉ thi công các công trình có nguồn vốn rõ ràng.
- Tập trung đẩy nhanh tiến độ để nghiệm thu, thanh toán.
- Bố trí cơ cấu vốn hợp lý, nhằm tận dụng tối đa vốn hiện có.
- Đầu tư vốn có trọng điểm, dùng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay của đồng vốn.

3.3.3 Giải pháp về nguyên vật liệu, nhiên liệu:

- Xây dựng định mức nguyên vật liệu, nhiên liệu sát thực tế; căn cứ vào hồ sơ thiết kế, hồ sơ thiết bị, hướng dẫn sử dụng thiết bị, tình trạng kỹ thuật của thiết bị, khảo sát thực tế, định mức tiêu hao từng loại nguyên vật liệu, nhiên liệu để cấp đủ, cấp đúng chủng loại vật liệu, nhiên liệu cho từng công trình, hạng mục công trình, cho từng thiết bị. Lập kế hoạch cụ thể về số lượng, chủng loại, chất lượng, tiêu chuẩn kỹ thuật của từng loại nguyên vật liệu, nhiên liệu cho từng công trình, sản phẩm, cho từng thiết bị để chủ động về nguồn cung ứng, tránh thụ động làm ách tắc sản xuất.
- Lựa chọn nguồn cung ứng nguyên vật liệu, nhiên liệu có chất lượng tốt, giá cả hợp lý.

3.3.4 Giải pháp về nâng cao năng lực thiết bị, công nghệ, cơ sở nhà đất:

- Tập trung khắc phục sửa chữa những phương tiện, thiết bị hiện có, đầu tư công nghệ tiên tiến, tiết kiệm nhiên liệu, bảo vệ môi trường để đảm nhận thi công hiệu quả các dự án trúng thầu hoặc được đặt hàng.

- Rà soát nguồn lực hiện có, xây dựng phương án quản lý, sử dụng, khai thác hiệu quả, phát huy được tối đa tất cả các nguồn lực hiện có.

- Quản lý phương tiện, thiết bị: Phương tiện, thiết bị điều động phải phù hợp với phương án thi công công trình. Thiết bị giao cho thợ vận hành có trình độ kỹ thuật được đào tạo, bảo quản và sử dụng thiết bị tốt. Thiết bị được bảo dưỡng, sửa chữa định kỳ theo quy định.

- Có phương án sử dụng hợp lý, hiệu quả các cơ sở nhà đất Công ty quản lý.

3.3.5 Giải pháp về tổ chức, quản lý, điều hành:

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất của Công ty đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả; tính toán phương án thi công, phương án vận hành thiết bị tối ưu nhất để tiết kiệm và mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ năng lực, chuyên môn hoá nguồn nhân lực nhằm phát huy tối đa tính chủ động sáng tạo của các bộ phận, cá nhân.

- Thực hiện công tác khoán và quyết toán khoán đối với đơn vị có thu, trên cơ sở gắn trách nhiệm của cán bộ phụ trách, giữa thu nhập của người lao động và doanh thu thu được.

- Phát huy tính chủ động sáng tạo của các đơn vị trực thuộc trong điều hành sản xuất với phương châm nhanh chóng, an toàn và hiệu quả. Đối với các dự án, yêu cầu hoàn thành sớm các thủ tục, hồ sơ thanh toán và hồ sơ hoàn công gửi Chủ đầu tư.

- Hoàn thiện và ban hành các văn bản, nội quy, quy chuẩn, hệ thống quy chế, quy định về tổ chức quản lý và tổ chức thực hiện có hiệu quả.

- Hàng năm, Công ty có kế hoạch đào tạo, nâng cao trình độ quản lý, trình độ chuyên môn, tay nghề cho CBCNV, có hướng quy hoạch cán bộ lâu dài, đội ngũ kế cận và có kế hoạch tiếp nhận tuyển dụng kỹ sư, cán bộ kỹ thuật, công nhân chuyên ngành.

3.3.6 Giải pháp về lao động tiền lương:

❖ Về chính sách lao động:

- Đảm bảo đủ số lượng và chất lượng lao động phù hợp với quy mô tổ chức sản xuất của Công ty trong từng giai đoạn cụ thể.

- Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý bằng các biện pháp cụ thể: Gửi đi học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ ở trong và ngoài nước.

- Tổ chức đào tạo, nâng cao tay nghề của đội ngũ công nhân kỹ thuật bằng các hình thức như: đào tạo tại chỗ và gửi đi học các trường đào tạo nghề.

- Đưa ra các chính sách đãi ngộ thỏa đáng nhằm thu hút những cán bộ kỹ thuật, quản lý có trình độ chuyên môn cao, công nhân kỹ thuật lành nghề.

- Rà soát nguồn nhân lực hiện có, sắp xếp lao động hợp lý, có kế hoạch tuyển dụng lao động có tay nghề để đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh trong giai đoạn tới.

- Thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với người lao động, nâng cao đời sống vật chất tinh thần cho người lao động.

❖ Về chính sách tiền lương:

- Xây dựng đơn giá tiền lương trên cơ sở định mức lao động hợp lý.

Đối với lao động trực tiếp: Khoán tiền lương theo từng đơn vị sản phẩm, hạng mục công việc đến từng tổ đội sản xuất và người lao động;

- Đối với lao động gián tiếp: Trả lương phù hợp với năng suất làm việc cụ thể của từng người.

- Có chế độ khen thưởng kịp thời đối với các tập thể, cá nhân có sáng kiến cải tiến sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

- Thực hiện đầy đủ các chế độ cho người lao động: Trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ...

3.3.7 Giải pháp về tìm kiếm việc làm:

- Công tác tìm kiếm việc làm được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong công tác tổ chức sản xuất và đề ra các giải pháp cụ thể như:
- Xác định công tác đảm bảo giao thông tại bến phà Gót, công tác quản lý bảo trì đường thủy nội địa các tuyến sông địa phương là nhiệm vụ chính, trọng tâm.
- Tập trung tìm kiếm các công trình, hạng mục công trình có nguồn vốn đầu tư rõ ràng, các dự án đang triển khai xây dựng (Dự án đảo Vũ Yên, Dự án đảo Cát Bà...).
- Nâng cao năng lực đấu thầu và năng lực cho cán bộ làm công tác đấu thầu.
- Tiếp tục củng cố và giữ vững các thị trường, địa bàn hiện có và mở rộng địa bàn trong cả nước.
- Tăng cường hợp tác bằng các hình thức liên danh liên kết với các Công ty bạn, xây dựng mối quan hệ tốt với các đối tác, tránh rủi ro trong tìm kiếm việc làm.

3.3.8 Giải pháp về công tác chính trị, tư tưởng, đoàn thể:

- Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa đảng ủy, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành.
- Đảng bộ Công ty thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, ban giám đốc đưa ra các đường lối, chủ trương, các biện pháp, giải pháp cụ thể để thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ Đảng viên, người lao động thực hiện đúng đường lối chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Xây dựng Đảng và các tổ chức chính trị phát triển vững mạnh.
- Tăng cường giáo dục đội ngũ cán bộ CNV phát huy truyền thống hơn 48 năm phát triển và trưởng thành của Công ty để đưa Công ty ngày càng phát triển một cách vững chắc.
- Các Đoàn thể Công đoàn, Đoàn Thanh niên thường xuyên phối hợp với Hội đồng Quản Trị, Tổng Giám đốc điều hành đưa ra các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội Công ty đề ra; động viên tinh thần đối với người lao động thuộc tổ chức mình phần khởi yên tâm thi đua lao động sản xuất.
- Phát động các phong trào thi đua trên các công trường nhằm động viên các bộ phận đơn vị hoàn thành nhiệm vụ; Khen thưởng kịp thời về vật chất và tinh thần cho các đơn vị, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.
- Có các giải pháp thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở trong Công ty Cổ phần.
- Quan tâm đến đời sống tinh thần của người lao động bằng cách thường xuyên tổ chức các hoạt động phong trào: Thể dục thể thao, văn hoá, văn nghệ ...

3.3.9 Giải pháp tiết kiệm, phòng chống tham nhũng, lãng phí:

- Tiết kiệm chống tham nhũng, lãng phí là một trong những giải pháp quan trọng để thực hiện thành công các chỉ tiêu kinh tế xã hội Công ty đã đề ra:
- Tuyên truyền, giáo dục, học tập luật phòng chống tham nhũng, lãng phí theo đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước cho cán bộ, người lao động trong toàn Công ty.
- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quá trình sản xuất, tiêu dùng.
- Có chế độ khen thưởng xứng đáng cho những tập thể cá nhân có thành tích trong tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.
- Đề ra các biện pháp chống tham nhũng, lãng phí như: Thực hiện kê khai tài sản đối với cán bộ Đảng viên theo đường lối của Đảng và Pháp luật của Nhà nước; Giám sát việc kê

khai tài sản của các đối tượng kê khai; Hoàn thiện các quy chế quản lý tài chính, vật tư thiết bị, thanh toán tiền lương ... và giám sát việc thực hiện các quy chế.

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và triển khai phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2021 của ban Tổng giám đốc Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

